



xiǎo xíng xīng

小行星

noun · asteroid

Example Sentences

kē xué jiā fā xiàn le yì kē xīn de xiǎo xíng xīng
科学家发现了一颗新的小行星。

Scientists discovered a new asteroid.

zhè kē xiǎo xíng xīng jiāng zài míng nián kào jìn dì qiú
这颗小行星将在明年靠近地球。

This asteroid will approach Earth next year.

Trace each character, then write the word on your own.

小	小	小	小	小	小						
行	行	行	行	行	行	行	行	行			
星	星	星	星	星	星	星	星	星	星	星	
星											